TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 14 - GIA LAI** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **14**/2026/QĐST-DS	*Gia Lai, ngày 03 tháng 9 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212 và 213; Điều 143, khoản 3 Điều 144, khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21/8/2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 39/2026/TLST-DS ngày 15 tháng 6 năm 2026;

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Vợ chồng ông Đỗ Văn L, sinh năm 1975 và bà Trần Thị H, sinh năm 1985;

Địa chỉ: Thôn T, xã S, tỉnh Gia Lai.

- *Bị đơn:* Vợ chồng ông Nguyễn Xuân Q, sinh năm 1962 và bà Đặng Thị N, sinh năm 1963;

Địa chỉ: Thôn T, xã S, tỉnh Gia Lai.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Trên cơ sở yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Đỗ Văn L và bà Trần Thị H, bị đơn ông Nguyễn Xuân Q và bà Đặng Thị N đồng ý cho ông L và bà H được toàn quyền sử dụng 25m2 đất tranh chấp tại thôn T, xã S, tỉnh Gia Lai với phía Đông giáp đất ông Q và bà N rộng 05m, phía Tây giáp phần đất còn lại của ông L và bà H rộng 05m, phía Nam giáp đất ông Q và bà N dài 05m, phía Bắc giáp đất ông N1 và bà H1 dài 05m; ông L và bà H có nghĩa vụ hỗ trợ cho Q và bà N số tiền là 4.000.000 đồng.

Ông L, bà H, ông Q và bà N đề nghị Tòa án mời UBND xã S và Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh G chi nhánh K xuống đo đạc, cắm mốc sử dụng đất cho hai bên để đảm bảo cho vợ chồng ông L được sử dụng diện tích đất theo lộ giới giao thông mới có chiều rộng là 05m và chiều dài là 27m.

(các nội dung này đã thực hiện xong theo Biên bản xác định ranh giới, cắm mốc sử dụng đất và thanh toán tiền ngày 26/8/2026)

Sau khi cắm mốc ranh giới và giao trả tiền xong thì ông L và bà H được công nhận quyền sử dụng đối với 135m2 đất ở theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất có số vào sổ cấp GCN H 01334 ngày 25/6/2009 của Ủy ban nhân dân huyện K, tỉnh Gia Lai cấp cho ông L và bà H theo chỉ giới giao thông mới với:

- Phía Đông giáp đất ông Q và bà N rộng 05m;
- Phía Tây giáp đường T rộng 05m;
- Phía Nam giáp đất ông Q và bà N dài 27m;
- Phía Bắc giáp đất ông N1 và bà H1 dài 27m;

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (LTHADS) thì người được thi hành án (THA) dân sự, người phải THA dân sự có quyền thoả thuận THA, quyền yêu cầu THA, tự nguyện THA hoặc bị cưỡng chế THA theo quy định tại các Điều 6, 7 và 34 LTHADS; thời hiệu THA được thực hiện theo quy định tại Điều 34 LTHADS.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Các đương sự thỏa thuận ông Đỗ Văn L và bà Trần Thị Hoài C toàn bộ án phí là 150.000 đồng nhưng được trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng phí, lệ phí Tòa án số: 0006324 ngày 15/6/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai nên ông bà được hoàn trả lại 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Gia Lai**;**
-VKSND khu vực 14-Gia Lai;
-Phòng THADS khu vực 14-Gia Lai;
-Các đương sự;
-Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Văn Nguyên

Bà Tuyến và ông Hùng, bà Thuyết, chị Huyền cùng bà Đào tự nguyện thỏa thuận nếu ông Hùng, bà Thuyết và chị Huyền không trả được số tiền nợ 109.400.000 đồng cho bà Tuyến thì bà Đào sẽ có trách nhiệm phải trả nợ thay theo nghĩa vụ bảo lãnh đã cam kết *(do ông Luận chồng bà Đào không liên quan trong vụ kiện này nên bà Tuyến đã rút phần yêu cầu khởi kiện đối với ông Luận; vì vậy, Tòa án không xem xét đến nữa).*